

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2018/QĐDS-ST

Ngày: 14-3-2018

*V/v: “Tuyên bố một người mất
năng lực hành vi dân sự”.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT – TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Châu Thạch - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Võ Thành Luân – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp: Ông Phạm Thanh Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 46/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2018 về yêu cầu “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2018/QĐPH – ST ngày 05 tháng 3 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Cụ Trương H; cư trú tại Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Minh Th; cư trú tại Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; hiện đang điều trị nội trú tại cơ sở X – Bệnh viện tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tuyên bố ông Trương Minh Th, sinh năm: 1972 (con của cụ Trương H) mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng nhận định:

Vợ chồng cụ Trương H và cụ Trần Thị T (sinh năm 1937, chết năm 2018) có 10 người con là: ông Trương Minh Th1, sinh năm 1960; bà Trương Thị Thanh

Th2, sinh năm 1962; bà Trương Thị Thiên Th3, sinh năm 1966; ông Trương Minh Đ, sinh năm 1968; bà Trương Thị Thiên H1, sinh năm 1969; ông Trương Minh Th, sinh năm 1972; bà Trương Thị Thanh X, sinh năm 1973; ông Trương Minh H2, sinh năm 1977; ông Trương Minh Th4, sinh năm 1978; ông Trương Minh T, sinh năm 1983 trong đó ông Trương Minh Th từ khi sinh ra phát triển bình thường, đến khoảng năm 1992 (20 tuổi) thì bị bệnh tâm thần, mất khả năng nhận thức cho đến nay, mọi sinh hoạt của bản thân phải có người giúp đỡ và hiện nay vẫn còn điều trị nội trú tại Cơ sở X – Bệnh viện tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh. Đề thuận tiện cho việc chăm sóc, chữa bệnh cũng như thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến ông Th; cụ H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Th mất năng lực hành vi dân sự.

Xét việc yêu cầu của cụ H là có căn cứ bởi lẽ: Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 682/KLGĐTC ngày 01/3/2018 Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận ông Th bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng, giai đoạn tiến triển với thiếu sót tăng dần (F20.5.1-ICD10), mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên cần chấp nhận yêu cầu của cụ H, tuyên bố ông Trương Minh Th mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí: cụ H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 22, 53 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” của cụ Trương H.

Tuyên bố ông Trương Minh Th, sinh năm: 1972; Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, hiện đang điều trị nội trú tại cơ sở X – Bệnh viện tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh; mất năng lực hành vi dân sự.

Cụ Trương H, sinh năm: 1933; cư trú tại Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng là người đại diện theo pháp luật của ông Trương Minh Th.

Mọi giao dịch dân sự liên quan đến quyền lợi và tài sản của ông Trương Minh Th phải được sự đồng ý của cụ Trương H hoặc do cụ H trực tiếp thực hiện.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp:

Cụ Trương H phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004626 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (bà Trương Thị Thanh X nộp thay), cụ H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, thời hạn kháng cáo là 10 (*mười*) ngày kể từ ngày ban hành quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đ;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Huỳnh Châu Thạch